TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2018/HS-ST
Ngày 02/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2018/HSST ngày 14/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2018/QĐXXST-HS ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 23/9/1968 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu 11, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc K và bà Trần Thị N; bị cáo có vợ là Bùi Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/12/1997, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 19/4/1999, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 15/01/2000, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 30/8/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 09/02/2010, đều đương nhiên xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trương Toàn D, sinh năm 1936; nơi cư trú: Tiểu khu 11, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, Trần Văn C đem theo 200.000 đồng, đi xe đạp từ tiểu khu 11, thị trấn M, huyện M đến tiểu khu C, thị trấn N để tìm mua ma túy sử dụng. Khi C đi đến đường dân sinh tiểu khu C thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không quen biết, C hỏi và mua được của người đàn ông đó được 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng Heroine và 01 viên Methamphetamine với giá 200.000 đồng. C cầm trong lòng bàn tay trái đi về. Khi đến khu vực tiểu khu 3, thị trấn M thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ yêu cầu C dừng xe kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng Heroine và 01 viên Methamphetamine, C khai nhận đó là Heroine và Methamphetamine của C để sử dụng. Tạm giữ 01 xe đạp màu đỏ nhãn hiệu Fushi số khung T8001080.

Ngày 11/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy của Trần Văn C như sau: Chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,15 gam; lấy 0,07 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu C; 01 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,10 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu D.

Tại Kết luận giám định số 779 ngày 18/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Mẫu giám định ký hiệu D là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam loại Heroine và 0,10 gam loại Methamphetamine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine thu giữ của Trần Văn C là: 0,15 gam + 0,10 gam = 0,25 gam.

Đối với người bán ma túy, do Trần Văn C không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với 01 chiếc xe đạp màu đỏ nhãn hiệu Fushi số khung T8001080, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trương Toàn D cho Trần Văn C mượn. Ông D không biết việc C sử dụng xe đi mua ma túy.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKSMC ngày 14/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Trần Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Trả cho ông Trương Toàn D 01 xe đạp màu đỏ nhãn hiệu Fushi số khung T8001080, đã qua sử dụng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn C giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 11/6/2018, Trần Văn C đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam Heroine và 0,10 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,25 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo bị kết án 04 lần về tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và đương nhiên xóa án tích nhưng được xem xét

là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo tái nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy bị cáo không có tài sản, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu: Xét là chất ma túy, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc xe đạp màu đỏ nhãn hiệu Fushi số khung T8001080 là tài sản của ông Trương Toàn D. Ông D cho C mượn, không biết C sử dụng xe đi mua ma túy. Xét cần trả lại cho ông Trương Toàn D.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn C 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/6/2018.

Không phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Heroine và 0,04 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Trả cho ông Trương Toàn D 01 xe đạp màu đỏ nhãn hiệu Fushi số khung T8001080, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh